

Căn cứ vào những điểm nói trên, mỗi cơ quan phải sắp xếp, bố trí lại việc sử dụng xe ô-tô con và xe đưa đón cán bộ ở cơ quan mình.

3. Số xe dôi ra ở các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, ở các cơ quan thuộc Bộ, Ủy ban, Tổng cục và ở các đơn vị sản xuất kinh doanh xử lý theo nguyên tắc sau đây:

a) Những xe con tốt, nhất là xe do các nước tư bản sản xuất, thì bán cho các Công ty du lịch hoặc Công ty xe con để sử dụng vào việc phục vụ khách nước ngoài, khách du lịch hoặc tổ chức các tuyến taxi (theo sự hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải).

b) Bộ hoặc Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu điều chỉnh cho những nơi thực sự có nhu cầu trong ngành hoặc địa phương mình.

c) Số xe cần thanh lý thì bán và nộp vào ngân sách Nhà nước, trừ xe của các đơn vị sản xuất kinh doanh thì đưa vào vốn tự có của đơn vị.

4. Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ quy định cụ thể việc sử dụng xe ô-tô con cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phù hợp với yêu cầu, tính chất, phạm vi hoạt động của các cơ quan, đơn vị ấy và phù hợp với quyết định về triệt để tiết kiệm của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

5. Việc sử dụng xe ô-tô con của các cơ quan Đảng và các đoàn thể do Ban Bí thư quy định cụ thể, cũng theo những nguyên tắc nói trên.

6. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức các Công ty xe con tại các thành phố lớn như Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Nam — Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang, v.v...

7. Thông qua chức năng giám đốc tài chính của mình, các cơ quan tài chính từ trung ương đến địa phương có trách

nhiệm kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng xăng dầu, mua sắm xe mới và phụ tùng thay thế.

Căn cứ vào Thông tư này, các đồng chí Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu hướng dẫn cụ thể thêm để mỗi cơ quan, đơn vị có quy chế sử dụng xe con phù hợp với yêu cầu hoạt động của ngành, địa phương theo những nguyên tắc nói trên.

Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm giúp Hội đồng Bộ trưởng đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này ở các ngành, các địa phương.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký

NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 63-CT ngày 10-3-1988 về việc tăng cường chỉ đạo thi hành Pháp lệnh bổ sung, sửa đổi một số điều trong Điều lệ thuế công thương nghiệp, Điều lệ thuế hàng hóa.

Hội đồng Nhà nước đã ban hành Pháp lệnh bổ sung, sửa đổi một số điều trong Điều lệ thuế công thương nghiệp, thuế hàng hóa; Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 9-HĐBT ngày 30-1-1988 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh.

Nhiệm vụ thu thuế công thương nghiệp trong thời gian tới rất nặng nề. Ngoài việc thu các loại thuế hiện hành theo Pháp lệnh và Nghị định nói trên, ngành thuế công thương nghiệp còn phải thu phí giao thông, lệ phí trước bạ và các thứ thuế mới sẽ ban hành.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu các ngành, các cấp chỉ đạo thực hiện tốt những việc dưới đây:

1. Pháp lệnh bổ sung, sửa đổi một số điều về thuế công thương nghiệp, thuế hàng hóa, nhằm động viên đóng góp công bằng, hợp lý giữa các thành phần kinh tế, các tầng lớp dân cư, góp phần thúc đẩy công cuộc sử dụng và cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư nhân, cá thể, xóa bỏ tư sản thương nghiệp, lập lại trật tự trên thị trường, chống đầu cơ, buôn lậu.

Cần quan tâm chỉ đạo, không khoán trắng cho ngành chuyên môn, tổ chức phối hợp chặt chẽ hoạt động của các ngành, các cấp ở địa phương trong việc triển khai thực hiện chính sách thuế công thương nghiệp. Phải quản lý thu thuế theo đúng pháp luật, bám sát hoạt động kinh doanh công thương nghiệp và tình hình biến động giá cả thị trường, kịp thời điều chỉnh doanh thu và mức thuế hàng tháng theo sát thời giá, nhất là thuế thương nghiệp; quản lý thu thuế tại gốc, dựa vào chính quyền phường, xã để thực hiện việc thu thuế và phát hiện, đấu tranh chống trốn thuế, lậu thuế, kinh doanh trái phép, đầu cơ buôn lậu, tàng trữ hàng cấm, làm hàng giả hoặc buôn bán hàng giả, nhập lậu hàng hóa qua biên giới.

2. Thường xuyên tuyên truyền, giải thích chính sách thuế công thương nghiệp của Đảng và Nhà nước, làm cho mọi người hiểu chính sách, đồng tình ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện chính sách thuế, thực hiện việc công khai doanh thu và mức thuế để « dân biết, dân kiểm tra », nhằm hạn chế và xóa những biểu hiện tiêu cực trong công tác quản lý thu thuế công thương nghiệp.

3. Bộ Tài chính bàn với Ngân hàng Nhà nước tổ chức lại việc thu thuế công thương nghiệp theo hướng nhân viên thuế phải thông báo mức thuế để các hộ kinh doanh mang nộp thuế tại Ngân hàng; không để nhân viên ngành thuế trực tiếp thu thuế của các hộ kinh doanh như hiện nay.

Cần thực hiện nghiêm chỉnh Nghị quyết của Bộ Chính trị về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội trong ngành thuế công thương nghiệp, lựa chọn và bố trí đủ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất tốt, có năng lực cho ngành thuế. Kiên quyết đưa ra khỏi ngành thuế những cán bộ thoái hóa biến chất tham ô móc ngoặc, nhận hối lộ v.v...; mặt khác cần hết sức chăm lo động viên cán bộ thuế về tinh thần, chăm lo đời sống vật chất và điều kiện làm việc cho cán bộ thuế yên tâm công tác.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

ĐOÀN DUY THANH

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 9-TC/TQĐ ngày 27-2-1988 hướng dẫn chế độ nộp thuế hàng hóa đối với hàng nhập khẩu mậu dịch.

Thực hiện Pháp lệnh ngày 17-11-1987 của Hội đồng Nhà nước bổ sung, sửa đổi một số điều trong Điều lệ thuế công thương nghiệp và Điều lệ thuế hàng hóa, Nghị định số 9-HĐBT ngày 30-1-1988 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh trên. Sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Ngoại thương, Tổng cục Hải quan, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ nộp thuế hàng hóa đối với hàng nhập khẩu mậu dịch như sau;